

Bản án số: 45/2020/HS-ST
Ngày 04 tháng 9 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Toàn;

Thẩm phán: Ông Tạ Văn Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Đào; Ông Nguyễn Ngọc Thắng;
Bà Nguyễn Thị Tàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Bích Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2020, tại Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 51/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2020.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang K; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 20/5/1998, tại T, tỉnh Phú Thọ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Số CMND: 132322615 - C an tỉnh Phú Thọ cấp ngày 08 tháng 5 năm 2017; Trình độ học vấn: Lớp 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi ĐKKHKT + chỗ ở: Khu N, xã V, T, tỉnh Phú Thọ. Con ông: Nguyễn Thế B, sinh năm: 1969 và con bà Lê Thị T, sinh năm: 1975, đều trú tại: Khu N, xã V, T, tỉnh Phú Thọ; Anh chị em ruột: Có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam C an tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

**** Người bào chữa cho bị cáo:***

Ông Bùi Mạnh Hùng - Luật sư Văn phòng Luật sư Đất Tổ, Đoàn Luật sư tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

**** Người bị hại:***

Anh Lê C H, sinh năm 2003 (đã chết)

**** Người đại diện hợp pháp cho người bị hại:***

Bà Đỗ Thị V, sinh năm 1973 (Là mẹ đẻ của người bị hại). Có mặt.

Địa chỉ: Khu H, xã T, T, tỉnh Phú Thọ.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Trần Bảo L, sinh ngày 09 tháng 7 năm 2004

Người đại diện và giám hộ cho anh L: Ông Trần Quốc N, sinh năm 1975.

Đều có địa chỉ: Khu X, xã V, T, tỉnh Phú Thọ. Đều có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Trần Bảo L: Bà Hà Thị Lan Hương - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

2. Anh Trần Mạnh T, sinh năm 1998. Có mặt.

Địa chỉ: Khu X, xã V, T, tỉnh Phú Thọ.

3. Ông Nguyễn Thế Bình, sinh năm 1969. Có mặt.

Địa chỉ: Khu N, xã V, T, tỉnh Phú Thọ.

4. Bà Đỗ Thị V, sinh năm 1973. Có mặt.

Địa chỉ: Khu H, xã T, T, tỉnh Phú Thọ.

** Người làm chứng:*

1. Bà Nguyễn Thị Kim Thu, sinh năm 1969

Địa chỉ: Khu 8, xã Hà Lộc, T, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

2. Anh Lê C Q, sinh năm 1996. Có mặt.

Địa chỉ: Khu N, xã V, T, tỉnh Phú Thọ.

3. Anh Phùng Văn Đ (tên khác: J), sinh năm 1993. Có mặt.

Địa chỉ: Khu An Ninh Thượng, xã V, T, tỉnh Phú Thọ.

4. Anh Trần Quang F, sinh năm 1998. Có mặt.

Địa chỉ: Khu X, xã V, T, tỉnh Phú Thọ.

5. Anh Trần Huy Y, sinh năm 2002. Có mặt.

Địa chỉ: Khu 5, xã V, T, tỉnh Phú Thọ.

6. Anh Lê Mạnh Q, sinh năm 2002. Có mặt.

Địa chỉ: Khu 4, xã V, T, tỉnh Phú Thọ.

7. Anh Lê Chí C, sinh năm 2002. Có mặt.

Địa chỉ: Tổ 57, phố B, phường C, T, tỉnh Phú Thọ.

8. Anh Chu Văn A, sinh năm 2003. Có mặt.³

Địa chỉ: Tổ 57, phố B, phường C, T, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 20/02/2020, Trần Bảo L, sinh ngày 19/7/2004, trú

tại: Khu X, xã V, T, tỉnh Phú Thọ đến nhà Nguyễn Quang K, sinh năm 1998, trú tại: Khu N, xã V, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ chơi (K là anh con bá ruột của L). Đến khoảng 12 giờ trưa cùng ngày thì L ăn cơm, uống bia tại nhà K cùng với Nguyễn Anh Tuấn sinh, năm 2001 (Tuấn là em trai của K) mỗi người uống từ 3 đến 4 lon bia. Trong bữa cơm, L nói cho K biết là L bán hàng quần áo trên mạng Facebook, có bán cho 01 nam thanh niên quen biết trên mạng Facebook 01 chiếc áo khoác màu đen với giá 500.000 Đ, nam thanh niên này nợ tiền từ lâu không trả, L đòi tiền nhiều lần nhưng nam thanh niên này không trả tiền mà còn nhắn tin có lời nói tục tữu, đe dọa đánh nhau không cho đi học. Nam thanh niên này đang hẹn ra quán nước gần cầu vượt cao tốc Nội Bài - Lào Cai thuộc khu 8, xã Hà Lộc, T, tỉnh Phú Thọ để trả tiền và nói chuyện. Ăn cơm xong thì L đi về nhà để đi gặp nam thanh niên trên. K đi vào phòng ngủ lấy điện thoại di động gọi cho Trần Mạnh T, sinh năm 1998, trú tại: Khu X, xã V, T, tỉnh Phú Thọ (T là anh trai của L) để hỏi rõ sự việc. T kể lại rõ sự việc như L đã nói với K, T nói sẽ đi đòi tiền cùng L, K đề nghị để K đi cùng nhưng T không Đ ý. K xuống phòng ăn gần bếp lấy trong tủ để quần áo cũ 01 con dao nhọn (Dạng dao Mèo) chuôi bằng gỗ, chiều dài cả bao gỗ 39,5cm, lưỡi dao dài 20,4cm, chuôi dao bằng gỗ dài 11 cm, mục đích K mang con dao đi để phòng thân và bảo vệ cho T và L. K đút con dao vào bên trong túi áo khoác phao màu ghi xám rồi K đi xe mô tô Hon da (Wave) màu đen, BKS 19M1 - 177.58 đến nhà T, L và hỏi lại rõ sự việc một lần nữa, T cho K xem lại tin nhắn. Lúc này, K mới biết nam thanh niên nhắn tin cho T có nick là “Lê C H”, T nói sẽ cùng L đi đòi tiền, K đòi đi cùng, T Đ ý. K liền gọi điện thoại cho Lê C Q, sinh năm 1996, trú tại: Khu N, xã V, T rủ Q cùng đi uống nước, mục đích K rủ Q đi cùng để tăng cường thêm lực lượng nếu có xảy ra xô xát, đánh nhau sẽ hỗ trợ K. Lúc này, Q chưa biết mục đích K rủ đi uống nước cùng để làm gì, Q Đ ý. K đi đón Q rồi chở Q đi cùng, T lấy xe mô tô Yamaha (Exciter) màu xanh, BKS 19M1-137.04 chở L cùng đi ra quán nước ở gần cầu vượt cao tốc Nội Bài - Lào Cai. Cả nhóm đi đến đường Hùng Vương thì T gặp Phùng Văn Đ (Tên thường gọi là J), sinh năm 1993, trú tại: Khu An Ninh Thượng, xã V, T, tỉnh Phú Thọ. T rủ Đ cùng đi uống nước, Đ Đ ý và nói sẽ ra sau. Trước đó, T gọi điện thoại cho Trần Quang F, sinh năm 1998, trú tại: Khu X, xã V, T, tỉnh Phú Thọ đang bán hàng ăn tại quán của Đ rủ đi uống nước cùng và nhờ đòi tiền của anh Lê C H vì F có quen biết với anh H từ trước. Nhóm của K vào quán nước của bà Nguyễn Thị Kim Thu, sinh năm 1969, trú tại khu 8, xã Hà Lộc, T, tỉnh Phú Thọ tại gần cầu vượt đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai trước được một lúc thì Đ chở F đến sau. Cả nhóm ngồi 01 bàn đang ngồi uống nước thì nhóm của Lê C H đến, đi bằng 02 xe mô tô gồm: Lê C H, sinh năm 2003, trú tại: Khu H, xã T, T, tỉnh Phú Thọ; Trần Huy Y, sinh năm 2002, trú tại: Khu 5, xã V, T, tỉnh Phú Thọ; Lê Mạnh Q, sinh năm 2002, trú tại: Khu 4, xã V, T, tỉnh Phú Thọ; Lê Chí C, sinh năm 2002, trú tại: Tổ 57, phố B, phường C, T, tỉnh Phú Thọ; Chu Văn An, sinh năm 2003, trú tại: Tổ 57, phố B, phường C, T. Cả nhóm xuống xe đi vào quán nước, anh H đi thẳng đến chỗ T đang ngồi, anh H đứng đối diện hơi chếch sang phía tay trái của T, H rút tiền ra ném xuống bàn uống nước, H nói “*Bây giờ trả tiền cho mày rồi thì mày thích thế nào*”. T nói: “Ngồi đây nói chuyện đã”, H không ngồi mà dùng tay phải tát mạnh vào mặt bên trái của T. Lúc này, K đang ngồi đối diện với anh H, thấy vậy K đứng dậy đẩy H ra, thì H cầm 01 cốc nước thủy tinh trên bàn T và K đang ngồi ném trúng vào sau gáy của T làm T chảy máu, bị choáng nên T gục mặt xuống bàn. K liền

cầm 01 chiếc cốc thủy tinh trên bàn ném vào người H nhưng H dùng tay đỡ được, H chạy ra bàn phía sau T cầm 01 chiếc ghế để đánh lại K, khi đang cúi xuống, nghiêng người sang bên phải 02 tay đang cầm chiếc ghế nhựa định vụt K thì K liên đứng dậy nhảy qua bàn đang ngồi và rút dao nhọn trong áo khoác ra, tháo dao ra khỏi bao gỗ vút xuống nền quán, tay phải (tay thuận của K), K cầm dao theo chiều đâm thẳng, K xông vào H, đâm 01 nhát theo chiều hướng từ phải sang trái (theo chiều của K) trúng vào mạn sườn trái của H, K rút dao ra cửa 01 nhát trúng vào mặt ngoài cánh tay trái của H, K tiếp tục đâm 01 nhát nữa trúng mặt ngoài trên cánh tay trái của H, lúc này H bị K đâm hơi cúi đầu xuống, K vẫn giữ nguyên tư thế cầm dao như ban đầu chém 01 nhát trúng đầu bên trái của H mũi dao sượt xuống dưới trúng vào vành tai trái của H. Sau đó, K cầm dao chạy ra ngoài đe dọa nhóm của H “*Chúng mày thích thế nào*” nhưng không có ai xông vào đánh K. Lúc này, T vùng dậy hất tung bàn uống nước, T lấy 01 ống điều ở gần đó xông vào H và vụt H từ 02 đến 03 cái vào người của H, H bỏ chạy. T cầm ống điều đuổi theo vụt tiếp từ 02 đến 03 cái vào người H, H chạy vào phía trong quán và nằm gục xuống nền quán. K chạy lại túm tóc giật lên nói “*Bây giờ mày thích thế nào*”, H không nói gì, K dùng chân phải đạp một cái vào mặt H lúc này máu trong người H chảy ra nhiều, K quay ra nhặt vỏ bao gỗ dưới nền quán đúc con dao nhọn vào, cho con dao vào túi áo khoác và chở L đi về nhà. Khi đi đến cổng đập E thuộc khu N, xã V, T, K nhờ L vút con dao nhọn xuống kênh nước. Sau đó, K về nhà lấy quần áo, vay L 500.000 Đ và mượn L 01 chiếc điện thoại di động và nhờ L chở lên đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai rồi bắt xe khách xuống Hà Nội để lẫn trốn. Khoảng 20 giờ cùng ngày, do được gia đình, cơ quan điều tra động viên, thuyết phục K đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đầu thú.

Sau khi bị K đâm, Lê C H được đưa đi Bệnh viện đa khoa T để cấp cứu nhưng do vết thương quá nặng nên H đã tử vong.

Ngày 20/02/2020, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, trưng cầu giám định nguyên nhân chết của anh Lê C H kết quả xác định: Gò má trái có vết rách da KT 0,6 x 0,5cm; vùng mạn sườn trái cách móm vai trái 26,5cm, cách cột sống 16cm có 01 vết rách da KT 4,5 x 1cm, bờ mép sắc gọn; 1/3 trên cánh tay trái có vết rách da KT 4,5 x 1 cm bờ mép sắc gọn. Mặt ngoài 1/3 dưới cánh tay trái có vết rách da KT 8 x 2cm, bờ mép sắc gọn. Mặt trước gối phải có vết xây sát da KT 4 X 2cm. Giải phẫu tử thi xác định vết thương vùng mạn sườn trái sâu thấu khoang ngực trái qua khe liên sườn 7-8 gây rách thùy dưới phổi trái, rách rốn phổi, rách bao màng tim, rách tâm thất trái, tràn máu khoang ngực trái và bao màng tim, phổi trái xẹp. Nguyên nhân chết của anh Lê C H là đã mất máu cấp do vết thương tim, phổi.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Quang K đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai của K phù hợp với các biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

**Vật chứng và các tài sản đã thu giữ gồm:*

+ 01 (một) con dao nhọn (dạng dao Mèo) chuôi bằng gỗ, có bao gỗ bên ngoài dài 39,5cm, lưỡi dao dài 20,4cm, chuôi dao bằng gỗ dài 11cm, phần rộng nhất của lưỡi dao 3,5cm; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPOA3S

màu đỏ, số IMEI1: 869347031844777; số IMEI2: 869347031844769; lắp sim 1 số: 0889977410; sim 2 số 0833034886. Mật khẩu khóa màn hình: 200598; 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hon da. Số loại Wave, màu sơn đen, BKS 19M1 - 177.58. Số máy: JA39E0679779. Số khung: 3903HY699630; 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 007016 mang tên Nguyễn Quang K địa chỉ: Khu 5, xã V, TX. Phú Thọ, Phú Thọ, Biển số đăng ký 19M1 - 177.58; 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân số 132322615 mang tên Nguyễn Quang K; sinh ngày 20/05/1998, Nơi ĐKKHKT: V, TX. Phú Thọ, Phú Thọ; 01 (một) chiếc áo khoác màu ghi xám, dài tay, có 02 túi thắt ở bên sườn, ngực áo có séc bằng kim loại.

* Về bồi thường dân sự: Gia đình Nguyễn Quang K đã tự nguyện bồi thường cho gia đình anh Lê C H cụ thể như sau: Bồi thường mai táng phí 57.650.000 Đ; bồi thường sức khỏe, tổn thất về tinh thần 160.000.000 Đ, quá trình chuẩn bị xét xử gia đình Nguyễn Quang K bồi thường cho gia đình bị hại 40.000.000 Đ. Gia đình anh H đã nhận số tiền trên không có đề nghị bồi thường gì khác và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 50/CT-VKSPT-P2 ngày 06/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đã truy tố Nguyễn Quang K về tội “Giết người” quy định điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ thực hiện quyền C tố đã luận tội và tranh luận, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội Đ xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang K đã phạm vào tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Quang K từ 13 năm đến 14 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 20/02/2020.

Về xử lý vật chứng:

+ Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy gồm:

01 (một) con dao nhọn (dạng dao Mèo) chuôi bằng gỗ, có bao gỗ bên ngoài dài 39,5cm, lưỡi dao dài 20,4cm, chuôi dao bằng gỗ dài 11cm, phần rộng nhất của lưỡi dao 3,5cm; 01 (một) chiếc áo khoác màu ghi xám, dài tay, có 02 túi thắt ở bên sườn, ngực áo có séc bằng kim loại; 01 (một) chiếc điều cây, dài 63cm, đường kính miệng ống là 05cm, không có nõ điều, chân điều bám dính chất dịch màu nâu; 04 (bốn) chiếc dép nhựa màu đen.

Tịch thu bán sung quỹ Nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPOA3S màu đỏ, số IMEI1: 869347031844777; số IMEI2: 869347031844769; lắp sim 1 số: 0889977410; sim 2 số 0833034886. Mật khẩu khóa màn hình: 200598; 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda. Số loại Wave, màu sơn đen, BKS 19M1 - 177.58. Số máy: JA39E0679779. Số khung: 3903HY699630; 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 007016 mang

tên Nguyễn Quang K địa chỉ: Khu 5, xã V, T, tỉnh Phú Thọ, biển số đăng ký 19M1 - 177.58;

Trả lại cho Nguyễn Quang K 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân số 132322615 mang tên Nguyễn Quang K, sinh ngày 20/05/1998, Nơi ĐKKHKT: V, T, tỉnh Phú Thọ.

Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận gia đình bị cáo và gia đình bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường với nhau số tiền 257.650.000 Đ, đại diện gia đình bị hại đã nhận số tiền 257.650.000 Đ.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì.

Luật sư bào chữa cho bị cáo có quan điểm như sau: Đề nghị Hội Đ xét xử áp dụng điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Đại diện người bị hại có ý kiến: Viện kiểm sát đề nghị xử phạt đối với bị cáo, đại diện người bị hại không có ý kiến và tranh luận gì; đề nghị làm rõ và xử lý một số người tham gia đánh H, việc xử phạt hành chính đối với anh T và anh L là chưa thỏa đáng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội Đ xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Quang K đã khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 20/02/2020, tại khu 8, xã Hà Lộc, T, Nguyễn Quang K đã có hành vi dùng 01 con dao nhọn (dạng dao Mèo) chuôi bằng gỗ, chiều dài cả bao gỗ 39,5cm, lưỡi dao dài 20,4cm, chuôi dao bằng gỗ dài 11 cm để đâm anh Lê C H sinh năm 2003 trú tại khu H, xã T, T 04 nhất, trong đó: Hai nhất ở cánh tay trái, một nhất trên đầu và 01 nhất vào vùng mạn sườn trái sâu thấu khoang ngực trái qua khe liên sườn 7-8 gây rách thùy dưới phổi trái, rách rốn phổi, rách bao màng tim, rách tâm thất trái, tràn máu khoang ngực trái và bao màng tim, phổi trái xẹp. Hậu quả, anh Lê C H chết trên đường đi cấp cứu vì đã mất máu cấp do vết thương tim, phổi. Hành vi sử dụng dao nhọn là hung khí nguy hiểm đâm nhiều nhất lên cơ thể anh Lê C H của Nguyễn Quang K nhằm tước đi mạng sống của anh Lê C H thể hiện tính chất côn đồ. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp lời khai của những người làm chứng, phù hợp với thương tích trên người bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của Nguyễn Quang K đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ và đã làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa

phương. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận Nguyễn Quang K phạm tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

[2] Xét tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ dẫn đến xảy ra vụ án, tước đi sinh mạng của người khác. Hành vi của bị cáo gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an xã hội Đ thời là hồi chuông báo động về sự xuống cấp về F đức trong một bộ phận thanh niên hiện nay. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo biết tuân thủ pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Trước khi phạm tội, bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú, bị cáo và gia đình bị cáo tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại, gia đình người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có ông nội là người có C với cách mạng được Chủ tịch nước tặng thưởng huy chương kháng chiến chống Mỹ, mặt khác, chính quyền địa phương cũng xác nhận trước khi phạm tội, bị cáo luôn chấp hành pháp luật, chấp hành nghĩa vụ nơi cư trú và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh, bị cáo Nguyễn Quang K không có tài sản gì ngoài các đồ dùng cá nhân nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình bị cáo, đại diện gia đình người bị hại đã thỏa thuận mức bồi thường số tiền 257.650.000 Đ, gia đình người bị hại đã nhận số tiền trên và không có yêu cầu bồi thường gì khác, do vậy, Hội Đ xét xử xác nhận việc bồi thường là hợp pháp.

[6] Về xử lý vật chứng: Vật chứng là C cụ phạm tội, mẫu máu được hoàn trả lại sau khi giám định cần tịch thu tiêu hủy; các vật chứng là quần, áo, đồ vật thu giữ của bị cáo, bị hại, tại phiên tòa, bị cáo không đề nghị trả lại, do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Tài sản thu giữ của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp cần chấp nhận. Về xử lý vật chứng của vụ án, quan điểm của Viện kiểm sát đề nghị tịch thu chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPOA3S và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda số loại Wave, màu sơn đen, BKS 19M1 - 177.58 của bị cáo là không được chấp nhận vì đây là phương tiện của bị cáo ngay từ lúc đầu, bị cáo không có mục đích giết anh H. Do vậy cần trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động và chiếc xe mô tô này là phù hợp.

Luật sư bào chữa cho bị cáo có quan điểm do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cho bị cáo được hưởng mức án dưới khung hình phạt là không được chấp nhận.

Đối với đại diện người bị hại đề nghị xử lý một số người tham gia đánh anh H và đề nghị cơ quan điều tra xử lý đối với Trần Mạnh T và Trần Bảo L là chưa

phù hợp. Xét thấy tại phiên tòa, bị cáo K thừa nhận dùng dao đâm anh H một nhát và khứa vào tay hai nhát, khứa vào đầu anh H một cái, ngoài ra không biết ai đánh anh H hay không. Anh Trần Quang F, Phùng Văn Đ, Lê C Q là nhóm người được K, T rủ đi uống nước không được bàn bạc, không biết việc K có mang theo dao. Khi sự việc xảy ra, F, Đ, Q không tham gia đánh anh H và sau khi sự việc xảy ra đã cùng nhau đưa H đi cấp cứu. Anh Trần Huy Y, Lê Mạnh Q, Chu Văn An, Lê Chí C là nhóm người đi cùng H đến quán nước gầm cầu nhưng không tham gia vào việc đánh nhau giữa H và K. Anh Y, Q, An và anh C chứng kiến có một số người nhóm của bị cáo K có lao vào đánh anh H nhưng không biết là ai, tại phiên tòa hôm nay, anh Y, Q, An và anh C không nhận biết là ai tham gia đánh anh H. Do Trần Quang F, Phùng Văn Đ, Lê C Q, Trần Huy Y, Lê Mạnh Q, Chu Văn An, Lê Chí C không xác định có tham gia đánh nhau nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, anh Trần Mạnh T thừa nhận có hành vi dùng ống điều đánh từ ba đến bốn cái vào người của anh Lê C H. Hành vi này nguy hiểm cho xã hội cần phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, hành vi của T đánh H chỉ là bột phát do bức tức vì bị H tát vào mặt và bị H ném cốc thủy tinh vào vùng đầu gây rách da đầu làm T chảy máu, bị thương. Mặt khác, trước khi đánh anh H, T không trao đổi, bàn bạc gì với K và những người khác về việc sẽ đánh gây thương tích hay đánh chết anh H. Hành vi của T không cấu thành tội phạm Giết người, không Đ phạm với Nguyễn Quang K về tội Giết người. Hành vi của T là xâm hại đến sức khỏe của người khác, chưa đến mức phải bị truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra C an tỉnh Phú Thọ đã có văn bản đề nghị C an T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật là phù hợp. Đối với Trần Bảo L là người biết Nguyễn Quang K dùng dao nhọn đâm anh Lê C H dẫn đến tử vong nhưng vẫn giúp K vớt con dao nhọn, cho K vay tiền, cho mượn điện thoại di động, chở K đi bỏ trốn, tạo điều kiện thuận lợi để K bỏ trốn, không tố giác hành vi vi phạm pháp luật của K với Cơ quan điều tra. Hành vi của L có dấu hiệu cấu thành tội phạm “Không tố giác tội phạm” quy định tại điều 390 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, L còn ít tuổi, nhận thức pháp luật còn hạn chế, K là con bá ruột của L, L chưa đến tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Tại thời điểm L phạm tội chưa đủ 16 tuổi do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra C an tỉnh Phú Thọ không xử lý hình sự đối với L mà có văn bản đề nghị C an T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Các quyết định của cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát được thực hiện theo đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện việc điều tra, thực hành quyền C tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng hình sự đã đảm bảo khách quan đúng quy định của pháp luật. Người bào chữa thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang K phạm tội: “Giết người”.

2. Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Căn cứ: Điều n khoản 1 Điều 123; Điều b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quang K 13 (Mười ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20/02/2020.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 5 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Xác nhận gia đình bị cáo và gia đình bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường với nhau số tiền 257.650.000 Đ, đại diện gia đình bị hại đã nhận số tiền 257.650.000 Đ.

4. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: Điều a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 (một) con dao nhọn (dạng dao Mèo) chuôi bằng gỗ, có bao gỗ bên ngoài dài 39,5cm, lưỡi dao dài 20,4cm, chuôi dao bằng gỗ dài 11cm, phần rộng nhất của lưỡi dao 3,5cm; 01 (một) chiếc áo khoác màu ghi xám, dài tay, có 02 túi thắt ở bên sườn, ngực áo có séc bằng kim loại; 01 (một) chiếc điều cày, dài 63cm, đường kính miệng ống là 05cm, không có nõ điều, chân điều bám dính chất dịch màu nâu; 04 (bốn) chiếc dép nhựa màu đen.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Quang K: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPOA3S màu đỏ, số IMEI1: 869347031844777; số IMEI2: 869347031844769; lắp sim 1 số: 0889977410; sim 2 số 0833034886. Mật khẩu khóa màn hình: 200598; 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda. Số loại Wave, màu sơn đen, BKS 19M1 - 177.58. Số máy: JA39E0679779. Số khung: 3903HY699630; 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 007016 mang tên Nguyễn Quang K địa chỉ: Khu 5, xã V, TX. Phú Thọ, Phú Thọ, biển số đăng ký 19M1 - 177.58; 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân số 132322615 mang tên Nguyễn Quang K; sinh ngày 20/05/1998, Nơi ĐKKHKT: V, TX. Phú Thọ, Phú Thọ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng nêu trên có tình trạng cụ thể như biên bản bàn giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ ngày 06/8/2020).

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Quang K phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn Đ) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo, người đại diện cho người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao để yêu cầu xét xử phúc thẩm;

Nơi nhận:

- CA, VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- STP, Cục THADS tỉnh Phú Thọ;
- Trại giam;
- Bị cáo (Qua trại giam);
- Người bị hại, NCQL&NVLQ;
- Lưu: HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Toàn